

KẾ HOẠCH
Công tác năm 2018

Căn cứ Quyết định số 78-QĐ/TW, ngày 10/4/2012 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Dân vận Trung ương và Chương trình hành động số 31-CTr/BDVTW, ngày 18/5/2016 thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII về công tác dân vận; để thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được giao, Ban Dân vận Trung ương xây dựng Kế hoạch công tác năm 2018, như sau:

I - NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Chủ trì, phối hợp tham mưu Bộ Chính trị, Ban Bí thư 02 đề án: (1) Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “*Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*” (Nghị quyết số 25-NQ/TW, trình quý III/2018); (2) Đề án “*Đổi mới tổ chức và hoạt động Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới*” (trình tháng 3/2018); phối hợp tham mưu thực hiện các đề án khác.

1.2. Tham mưu triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, thông báo, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, trọng tâm là các văn bản sau khi Bộ Chính trị, Ban Bí thư thông qua các đề án năm 2017: (1) Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư về ban hành “*Hướng dẫn khung để các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*” (Quyết định số 99-QĐ/TW); (2) Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 10/01/2018 của Bộ Chính trị “*về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về công tác tôn giáo*” (Chỉ thị số 18-CT/TW); (3) Chỉ thị số 19-CT/TW, ngày 10/01/2018 của Ban Bí thư “*về tăng cường công tác ở vùng đồng bào dân tộc Khơ-me trong tình hình mới*” (Chỉ thị số 19-CT/TW); (4) Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư “*về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới*” (Chỉ thị số 21-CT/TW); (5) Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư “*về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên*” (Quy định số 124-QĐ/TW).

1.3. Phối hợp với Ban cán sự đảng Chính phủ triển khai Kế hoạch thực hiện “*Năm dân vận chính quyền*” 2018.

1.4. Thực hiện nhiệm vụ là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và Hội đồng công tác quần chúng Trung ương.

1.5. Tham mưu về công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số, công tác dân vận trong đồng bào tôn giáo: chú trọng nhóm đồng bào dân tộc thiểu số rất ít người (dưới 10.000 người); tham mưu xử lý những vấn đề phức tạp liên quan đến dân tộc, tôn giáo; thực hiện Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo 68.

1.6. Phối hợp tham mưu thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII trong hệ thống dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Công tác dân vận của các cơ quan nhà nước

- Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW liên quan đến công tác dân vận của các cơ quan nhà nước.

- Quán triệt, triển khai Quyết định số 99-QĐ/TW.

- Triển khai Kế hoạch phối hợp thực hiện “Năm dân vận chính quyền” 2018, cụ thể: (1) Hướng dẫn, đôn đốc Ban Dân vận các tỉnh ủy, thành ủy phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ký kết và triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch phối hợp thực hiện “Năm dân vận chính quyền” 2018. (2) Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò của nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng chính quyền vững mạnh. (3) Chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Chính phủ kiểm tra việc thực hiện Chương trình phối hợp số 79-CTr/BDVTW-BCSĐCP, Kế hoạch số 1573-KH/BDVTW-BCSĐCP của Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Chính phủ. (4) Chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Chính phủ tổ chức Hội nghị trao đổi kinh nghiệm về công tác dân vận tham gia giải quyết các vấn đề liên quan đến đời sống nhân dân, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Kiểm tra việc thực hiện các văn bản: Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về “*Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp*” (Kết luận số 114-KL/TW); Quyết định số 99-QĐ/TW.

- Triển khai hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở: Xây dựng các báo cáo, các cuộc họp định kỳ của Ban Chỉ đạo; kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ thư ký. Ban hành Hướng dẫn tiêu chí đánh giá hoạt động của Ban Chỉ đạo Quy chế dân chủ ở cơ sở cấp tỉnh, thành phố, bộ, ban, ngành, đoàn thể, đảng ủy trực thuộc Trung ương. Tổ chức 03 Đoàn kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về “*Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở*”. Tổ chức các hội nghị: 03 Hội nghị đánh giá kết quả kiểm tra và trao đổi kinh nghiệm về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Hội nghị toàn quốc sơ kết 3 năm thực hiện Kết luận số 120-KL/TW. Hệ thống hoá, biên tập và xuất bản cuốn tài liệu về Quy chế dân chủ ở cơ sở cung cấp cho các địa phương, đơn vị và cơ sở.

- Tổ chức cuộc họp định kỳ 6 tháng 1 lần giữa Ban Dân vận Trung ương với Thanh tra Chính phủ, Ban Dân nguyện của Quốc hội về tình hình khiếu nại, tố cáo, khiếu kiện đông người.

- Tiếp công dân, tham mưu xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo.

2.2. Công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số

- Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW liên quan đến công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; quán triệt, triển khai Chỉ thị số 19-CT/TW; đồng thời, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư

(khóa XI) về “*Tăng cường và đổi mới công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số*” đối với các dân tộc thiểu số rất ít người (dưới 10.000 người).

- Theo dõi, nắm tình hình dân tộc, công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tình hình xây dựng lực lượng cốt cán và phát huy vai trò người có uy tín ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tổ chức hội nghị tập huấn, trao đổi kinh nghiệm vận động quần chúng của người có uy tín ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2.3. Công tác dân vận đối với đồng bào có tôn giáo

- Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW liên quan đến công tác dân vận đối với đồng bào có tôn giáo.

- Tổ chức Hội nghị tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW và quán triệt, triển khai Chỉ thị số 18-CT/TW; hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện các văn bản của Đảng về công tác tôn giáo.

- Báo cáo đánh giá 5 năm thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 05/01/2013 của Ban Bí thư về chủ trương, giải pháp giải quyết vấn đề hoạt động phục hồi “Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất”; đánh giá 10 năm thực hiện Thông báo Kết luận số 148-TB/TW, ngày 04/4/2008 của Bộ Chính trị về việc giải quyết nhà, đất có liên quan đến tôn giáo.

- Tham mưu triển khai hoạt động của Ban Chỉ đạo 68.

- Tổ chức giao ban định kỳ 3 tháng 1 lần giữa Ban Dân vận Trung ương với một số cơ quan Trung ương có liên quan về tình hình tôn giáo.

- Tổ chức hội nghị chuyên đề về xây dựng cốt cán đặc thù về tôn giáo và một số hội nghị chuyên đề về tôn giáo.

- Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn Đại hội Ủy ban Đoàn kết Công giáo Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018 - 2023 và đại hội nhiệm kỳ của một số tổ chức tôn giáo; thăm hỏi tổ chức, chức sắc, cốt cán và các cá nhân tôn giáo tiêu biểu nhân dịp tết nguyên đán 2018 và ngày lễ trọng của các tôn giáo trong năm 2018.

2.4. Công tác dân vận của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội, hội quần chúng liên quan và công tác vận động người Việt Nam ở nước ngoài

- Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW liên quan đến công tác dân vận của khối Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Phối hợp hoàn thiện Đề án “*Đổi mới tổ chức và hoạt động Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới*”.

- Quán triệt, triển khai: (1) Chỉ thị số 21-CT/TW; (2) Quy định số 124-QĐ/TW.

- Tham mưu, theo dõi đại hội các cấp và đại hội đại biểu toàn quốc của Công đoàn Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam; đại hội các cấp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và một số hội quần chúng.

- Xây dựng cơ chế thông tin giữa Ban Dân vận Trung ương với Ủy ban về Người Việt Nam ở nước ngoài (Bộ Ngoại giao) và các đại sứ về tình hình người Việt Nam ở nước ngoài.

- Phối hợp tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng "*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*": (1) Sơ kết đánh giá mô hình cơ quan tham mưu, giúp việc chung trong khối MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, trưởng ban dân vận đồng thời là chủ tịch MTTQ Việt Nam cấp huyện để triển khai, thực hiện ở những địa phương có đủ điều kiện; (2) Xây dựng Kế hoạch vận động nhân dân giám sát thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW.

- Kiểm tra và xây dựng Báo cáo đánh giá 5 năm thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về "*Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội*", "*Quy định về việc MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền*" (Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW).

- Tham mưu kiện toàn tổ chức và triển khai hoạt động của Hội đồng Công tác quần chúng Trung ương.

2.5. Công tác tổ chức - cán bộ, đối ngoại, thi đua - khen thưởng

- Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW liên quan đến tổ chức, bộ máy hệ thống dân vận, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII của Ban Dân vận Trung ương.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương tổng kết việc thực hiện Hướng dẫn số 01/HDLB-TC-DV-TW, ngày 25/5/2000 giữa Ban Tổ chức Trung ương và Ban Dân vận Trung ương "*về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và biên chế cán bộ của Ban Dân vận địa phương*"; tham gia sửa đổi, bổ sung Quyết định số 219-QĐ/TW, ngày 27/12/2013 của Ban Bí thư "*về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách, tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy*". Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quy chế công tác của Ban, của các vụ, đơn vị; tổng kết việc thực hiện Hướng dẫn số 80-HD/BDVTW, ngày 28/02/2012 "*về việc thành lập và hoạt động của tổ dân vận thôn, bản, khóm, ấp, tổ dân phố, khu dân cư*".

- Tiếp tục triển khai Đề án vị trí việc làm (sau khi được phê duyệt); công tác tổ chức bộ máy, cán bộ; công tác đối ngoại; đào tạo - bồi dưỡng cán bộ. Phối hợp với Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức các lớp bồi dưỡng về công tác dân vận.

- Tổ chức 4 đoàn ra của lãnh đạo Ban. Cử cán bộ đi học tập, bồi dưỡng theo Đề án 165 năm 2018 và các chương trình công tác, nghiên cứu, học tập ở nước ngoài do các bộ, ban, ngành ở Trung ương mời. Đón đoàn của lãnh đạo Mặt trận Lào xây dựng đất nước vào và tổ chức Hội nghị trao đổi kinh nghiệm về công tác dân vận của Đảng cho cán bộ làm công tác dân vận ở các tỉnh có đường biên giới giáp Lào.

- Thực hiện công tác thi đua - khen thưởng theo quy định.

2.6. Công tác nghiên cứu khoa học

- Tập trung nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, trọng tâm là triển khai Đề tài cấp nhà nước năm 2018 - 2020: "*Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với*

công tác dân vận trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” và các đề tài được Hội đồng Khoa học các cơ quan Đảng Trung ương phê duyệt. Đề xuất định hướng một số nội dung nghiên cứu khoa học giai đoạn 2018 - 2021.

- Xuất bản cuốn Biên niên sử về công tác dân vận.
- Triển khai công tác đánh giá tình hình Nhân dân hằng tháng trên phương tiện truyền thông đại chúng và mạng xã hội (trên cơ sở phần mềm đã thực hiện với Viettel).

2.7. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Xuất bản 12 số Tạp chí Dân vận năm 2018, trong đó có 01 số đặc biệt và một số số chuyên đề; tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng nội dung, hình thức, tăng trang, tăng giá bán; phấn đấu số lượng phát hành đạt 1,2 vạn bản/kỳ xuất bản vào cuối năm 2018.
- Xây dựng chuyên mục mới “Công tác dân vận trong xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững” trên Trang tin điện tử Dân vận và Tạp chí Dân vận.
- Xây dựng Đề án kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả của Tạp chí Dân vận theo Kết luận số 26-KL/TW của Ban Bí thư; thực hiện đổi mới phương thức tổ chức và hoạt động, từng bước chuyển từ tạp chí in sang tạp chí điện tử.
- Triển khai Chương trình phối hợp công tác giữa Ban Dân vận Trung ương và Đảng đoàn Hội Nhà báo Việt Nam. Tổ chức vòng sơ khảo cuộc thi báo chí tuyên truyền về tấm gương “Dân vận khéo” năm 2018. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phối hợp năm 2018 vào dịp kỷ niệm 88 năm Ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng (15/10/1930 - 15/10/2018).
- Tổ chức hội nghị công tác viên khu vực phía Nam và hội nghị bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ báo chí cho cán bộ, phóng viên, biên tập viên Tạp chí Dân vận và cộng tác viên khu vực các tỉnh đồng bằng Bắc Bộ.

2.8. Công tác Văn phòng

- Chủ trì tham mưu sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW.
- Tham mưu và phục vụ tổ chức các hội nghị: Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác dân vận năm 2018, triển khai nhiệm vụ năm 2019; Hội nghị triển khai các văn bản mới của Bộ Chính trị, Ban Bí thư liên quan đến công tác dân vận tại 3 khu vực; Hội nghị đánh giá 3 năm thực hiện Kết luận số 120-KL/TW; các hội nghị sơ kết, tổng kết của cơ quan; một số hội nghị chuyên đề và phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm khác (theo kế hoạch công tác của Ban).
- Chủ trì, phối hợp nắm, tổng hợp tình hình nhân dân, định kỳ báo cáo 1 tháng/1 lần về tình hình nhân dân.
- Theo dõi, báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW, ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị khóa X về “*Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị*”; Chương trình hành động số 31-CTr/BDVTW, ngày 18/5/2016 thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII về công tác dân vận; Chương trình phối hợp công tác giữa Ban Dân vận Trung ương với Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam và Đảng ủy Công an Trung ương; phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong hệ thống chính trị.

- Triển khai Đề án tự chủ ngân sách nhà nước của Ban năm 2018; xây dựng 2 phòng họp trực tuyến tại T26, T78; xây dựng Phòng Truyền thống của Ban; tôn tạo Nhà bia tưởng niệm truyền thống của Ban Dân vận tại Tây Ninh và Chiêm Hóa (Tuyên Quang).

II - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo Ban theo lĩnh vực được phân công chỉ đạo, kiểm tra các vụ, đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể phù hợp với kế hoạch này và các phụ lục kèm theo.

2. Văn phòng theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch từng tháng, quý; báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch 6 tháng đầu năm và năm 2018; thường xuyên rà soát việc thực hiện nhiệm vụ và tổng hợp kiến nghị, đề xuất của các vụ, đơn vị (nếu có) để đề xuất lãnh đạo Ban xem xét điều chỉnh.

3. Các đoàn kiểm tra, giám sát do các đồng chí lãnh đạo Ban làm Trưởng đoàn; các hội nghị, hội thảo do lãnh đạo Ban chủ trì; các vụ, đơn vị theo chỉ đạo của lãnh đạo Ban xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện. Các kế hoạch kiểm tra, giám sát, hội nghị, hội thảo phải được gửi đến các địa phương, cơ quan, tổ chức liên quan **trước 15 ngày**; các báo cáo kết quả kiểm tra, khảo sát, hội nghị, hội thảo hoàn thành **trong vòng 5 ngày** sau khi kết thúc các hoạt động.

4. Định kỳ 6 tháng, 1 năm và theo nhiệm vụ cụ thể, các vụ, đơn vị báo cáo lãnh đạo Ban kết quả triển khai công việc.

Nơi nhận:

- Thường trực Ban Bí thư TW Đảng (để b/c);
- Văn phòng Trung ương;
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội Trung ương;
- Ban Dân vận các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương;
- Lãnh đạo Ban;
- Đảng ủy, Công đoàn, Hội CCB, Chi đoàn TNCS Hồ Chí Minh cơ quan;
- Các vụ, đơn vị;
- CVP, PVP;
- Các phòng thuộc Văn phòng;
- Lưu VT.

TRƯỞNG BAN



Trương Thị Mai